

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NĐ**
Số:54/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
NĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v:Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NĐ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Văn Tùng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh NĐ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NĐ tham gia phiên họp:
Bà Trần Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày09 tháng12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh NĐ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 55/2022/TLST-HNGĐ ngày07tháng 11năm 2022 về việc“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”theoQuyết định mở phiên họpsơ thẩm giải quyết việc dân sự số 55/2022/QĐ-STngày30tháng11năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 1986;

Nơi thường trú: Thôn Nguyệt T, xã Yên T, huyện Ý Y, tỉnh NĐ;

Hiện đang đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản;

- Chị Hà Thị H, sinh năm 1993;

Nơi thường trú: Thôn Nguyệt T, xã Yên T, huyện Ý Y, tỉnh NĐ;

Nơi tạm trú: Thôn Khuân R, xã Phúc Ú, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Q.

[Tại phiên họp; Có mặt chị Hà Thị H;Vắng mặtanh Nguyễn Duy L (có đơn xin giải quyết vắng mặt)].

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, anh Nguyễn Duy L, chị Hà Thị H đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự

nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 31-3-2015 tại Ủy ban nhân dân xã Yên T, huyện Ý Y, tỉnh ND.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh L, chị H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại, anh L đang cư trú, lao động tại Nhật Bản còn chị H sinh sống và cư trú tại Việt Nam; khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ lâu. Đến nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã bàn bạc và thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh ND công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh L, chị H có 01 con chung, cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 17-12-2015. Khi ly hôn, vợ chồng anh L, chị H thỏa thuận giao con chung cháu Nguyễn Minh T cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và anh Nguyễn Duy L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Duy L và chị Hà Thị H đều trình bày hiện nay vợ chồng anh, chị không có tài sản và công nợ gì chung nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp sơ thẩm:

Chị Hà Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình như tại bản tự khai và đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Anh Nguyễn Duy L đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ND:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Duy L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận.

Về nội dung: Anh Nguyễn Duy L và chị Hà Thị H đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh L, chị H là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh L, chị H về việc giao con chung là cháu Nguyễn Minh T cho chị H nuôi dưỡng và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ của vợ chồng anh Nguyễn Duy L và chị Hà Thị H không có gì nên không cần đề cập giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh ND nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Duy L có đăng ký hộ khẩu tại Thôn Nguyệt T, xã Yên T, huyện Ý Y, tỉnh ND nhưng hiện đang cư trú và làm việc tại Nhật Bản nên căn cứ Điều 37, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh ND. Tại phiên họp, anh Nguyễn Duy L có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy L và chị Hà Thị H có đăng ký kết hôn vào ngày 31-3-2015 tại Ủy ban nhân dân xã Yên T, huyện Ý Y, tỉnh ND nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Anh L, chị H đều trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống không hòa hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh L và chị H là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có 01 con chung cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 17-12-2015. Hiện nay cháu Tùng đang sinh sống cùng với chị H, được ăn ở ổn định nên anh, chị thỏa thuận chị Hà Thị H là người nuôi dưỡng con chung cháu Tùng và anh Nguyễn Duy Long không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc thỏa thuận của anh L, chị H là phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo được quyền lợi chính đáng của con chung, nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Duy L và chị Hà Thị H không có tài sản chung, không có công nợ chung, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không cần đề cập giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chị Hà Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 2 Điều 149, các Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy L và chị Hà Thị H.

2.Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 17-12-2015 cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, anh Nguyễn Duy L không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh L có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị H.

3.Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Hà Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006801 ngày 07-11-2022 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh ND. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4.Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 09-12-2022.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh ND;
- Cục THADS tỉnh ND;
- UBND xã Yên T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Lại Văn Tùng